

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2019/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành mức giá tối đa dịch vụ sử dụng đò
tại các bến khách ngang sông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 6079/TTr-SGTVT ngày 03 tháng 12 năm 2019; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 6943/STP-

VB ngày 27 tháng 11 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức giá tối đa dịch vụ sử dụng đò được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước tại các bến khách ngang sông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

Nội dung	Mức giá tối đa (Đồng/lượt người)
- Hành khách	12.000
- Hành khách và xe đạp	12.000
- Hành khách và xe máy	20.000
- Hàng hóa từ 50kg trở lên	9.000

Đối với hàng hóa công kênh thì mức giá có thể cao hơn nhưng tối đa không quá hai lần mức giá đối với hàng hóa bình thường.

Mức giá tối đa này áp dụng tại 30 bến khách ngang sông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

- Bến số 01: Bến khách Lương Văn Cang, quận 8;
- Bến số 02: Bến khách Hội Đồng, phường 15, quận 8;
- Bến số 03: Bến Rạch Cát Sau, quận 8;
- Bến số 04: Bến Đình Bình Đông, quận 8;
- Bến số 05: Bến Đình Ông, phường 15, quận 8;
- Bến số 06: Bến Đá, quận 8;
- Bến số 07: Bến Hợp tác xã Phước Bình Mỹ, quận 9;
- Bến số 08: Bến An Phú Đông, quận 12;
- Bến số 09: Bến Miếu Nổi, phường 15, quận Gò Vấp;
- Bến số 10: Bến Bình Quới, quận Bình Thạnh;
- Bến số 11: Bến Tân Nhật - Tân Bửu, huyện Bình Chánh;
- Bến số 12: Bến Ấp 2, Tân Túc - Tân Nhựt, huyện Bình Chánh;

- Bến số 13: Bến Bình Lợi, huyện Bình Chánh;
- Bến số 14: Bến Ấp 3, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè;
- Bến số 15: Bến Ấp 4, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè;
- Bến số 16: Bến Ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè;
- Bến số 17: Bến (hộ Phan Văn Bá) Ấp 3 - 4, Hiệp Phước, huyện Nhà Bè;
- Bến số 18: Bến An Thới Đông - Hiệp Phước, huyện Cần Giờ;
- Bến số 19: Bến An Thới Đông - Dơi Lầu - Hiệp Phước, huyện Cần Giờ;
- Bến số 20: Bến Vàm Sát - Rạch Cát, huyện Cần Giờ;
- Bến số 21: Bến Vàm Sát - Tân Tập, huyện Cần Giờ;
- Bến số 22: Bến Rạch Lá, huyện Cần Giờ;
- Bến số 23: Bến Bà Lụa, huyện Củ Chi;
- Bến số 24: Bến Bình Mỹ, huyện Củ Chi;
- Bến số 25: Bến Thầy Tám Tắc, huyện Củ Chi;
- Bến số 26: Bến Cá Lăng, huyện Củ Chi;
- Bến số 27: Bến Cây Me, huyện Củ Chi;
- Bến số 28: Bến Bò Cạp, huyện Củ Chi;
- Bến số 29: Bến Rạch Bắp, huyện Củ Chi;
- Bến số 30: Bến Dòng Sỏi, huyện Củ Chi.

Đối với những bến, đò khách ngang sông có điều kiện, giao Ủy ban nhân dân các quận, huyện địa bàn liên quan vận động chủ bến, chủ đò miễn thu dịch vụ sử dụng đò đối với học sinh, sinh viên đi học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020, bãi bỏ Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành mức phí qua đò tại các bến khách ngang sông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, thủ trưởng các sở -ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các tổ chức, cơ quan,

doanh nghiệp, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Hoan